



Di sản, giá trị văn hóa - kiến trúc chùa Nôm

ISSN: 2734-9195

14:37 30/06/2026

Khu vườn tháp lưu giữ nhiều bảo tháp cổ có niên đại từ thế kỷ XVIII. Đây là nơi tàng lưu xá lợi và tro cốt của các vị tăng, ni từng trụ trì và tu hành tại chùa qua nhiều thế hệ.

Giữa nhịp sống hối hả của vùng đất Phố Hiến năng động, có một nơi mà thời gian dường như ngưng đọng, đưa ta trở về với không gian tĩnh lặng của làng quê Việt truyền thống.

Chùa Nôm (Linh Thông cổ tự) - ngôi chùa nằm nép mình trong quần thể làng cổ Nôm thanh bình nghìn năm tuổi tại xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm (cũ), tỉnh Hưng Yên. Không chỉ là chốn tâm linh thanh tịnh, ngôi đại tự này còn được ví như một bảo tàng sống với những kiến trúc đá độc đáo, hệ thống tượng đất nung cổ kính.

Hãy cùng bắt đầu hành trình di sản để khám phá những giá trị **văn hóa** - kiến trúc độc nhất vô nhị tại ngôi chùa đặc biệt này.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Tương truyền, chùa đã có từ xa xưa giữa rừng thông cổ thụ linh thiêng. Những dòng chữ trên văn bia cổ còn sót lại ghi nhận sự hưng thịnh của chùa dưới **triều đại nhà Lê**, với đợt trùng tu quy mô nhất vào năm Canh Thân (1680). Hiện chùa còn lưu giữ các tấm bia đá cổ ghi lại việc trùng tu vào các năm Chính Hòa (1698), Cảnh Hưng (1742). Trải qua hơn ba thế kỷ với bao biến động, mỗi viên gạch, mái ngói tại đây đều mang đậm dấu ấn mỹ thuật thời Hậu Lê và nhà Nguyễn.

Điểm đặc sắc nhất khiến chùa Nôm trở nên độc nhất vô nhị chính là **Hệ thống 122 pho tượng đất nung "bất tử"**. Từ bộ tượng Tam Thế uy nghiêm đến **các vị La Hán** sống động, tất cả đều được nặn từ đất sét trộn mật mía và thảo mộc.

Từ chất liệu bình dị, nhưng qua bàn tay tài hoa của nghệ nhân xưa, mỗi pho tượng đều toát lên thần thái hiền hòa, gần gũi với diện mạo người Việt. Kỳ diệu hơn, dù từng trải qua nhiều trận đại hồng thủy kinh hoàng khiến chùa ngập sâu trong nước, những pho tượng đất này vẫn giữ nguyên hình dáng và thần thái, tạo nên một câu chuyện **tâm linh** đầy bí ẩn.

Dưới đây là chi tiết về những nhóm tượng tiêu biểu nhất:

Bộ tượng Tam Thế Phật: Nằm ở vị trí cao nhất và trang trọng nhất trong thượng điện, bộ tượng Tam Thế (đại diện cho Phật ở quá khứ, hiện tại và tương lai) tại chùa Nôm gây ấn tượng bởi thần thái các pho tượng toát lên vẻ siêu thực nhưng vẫn đầy lòng nhân từ. Những đường nét trên khuôn mặt như mắt, mũi, miệng được tạc rất thanh tú, mang đậm nét diện mạo của người Việt thuần túy. Về kỹ thuật, dù làm từ đất nhưng nếp áo cà sa (y phục) được nặn mỏng mảnh, uốn lượn mềm mại như đang bay trong gió, xóa tan cảm giác nặng nề của chất liệu đất sét.

Tượng Phật Thích Ca và các vị Bồ Tát: Các pho tượng này thường được đặt tại các tầng dưới của ban thờ. Một đặc điểm hiếm có là dù trải qua hàng trăm năm và nhiều lần ngập lụt, lớp sơn son thếp vàng bên ngoài vẫn giữ được sắc độ trầm ấm, không bị bong tróc hoàn toàn, tạo nên một lớp "màu thời gian" cực kỳ quý giá. Các pho tượng Phật tại đây thường ở tư thế kiết già thanh tịnh, đôi tay bắt ấn tỉ mỉ đến từng đốt ngón tay, thể hiện sự am hiểu sâu sắc về Phật pháp của người thợ nặn tượng xưa.

Hệ thống tượng La Hán và các vị Hộ Pháp: Đây là nhóm tượng sống động nhất trong hệ thống tượng đất chùa Nôm. Các pho tượng rất đa dạng, mỗi vị mang một dáng vẻ, một cảm xúc riêng biệt: người cười, người suy tư, người khoan thai, người nghiêm nghị. Những trạng thái "hỉ, nộ, ái, ố" của con người được tái hiện một cách tài tình trên chất liệu đất nung.

Về kích thước, có những pho tượng to lớn hơn người thật (như tượng ông Thiện, ông Ác) đứng uy nghiêm canh giữ cửa chùa, nhưng có những pho tượng nhỏ nhắn, tinh xảo được đặt dọc hai bên hành lang.



Cũng cần nói thêm rằng, tại sao những pho tượng này lại "bất tử"? Theo các chuyên gia, bí quyết nằm ở quy trình chế tác cực kỳ khắt khe. Cốt tượng được làm từ đất sét trắng chọn lọc, trộn với giấy bản, mật mía và các loại thảo mộc để chống mối mọt, nứt vỡ. Sau khi nặn hình, tượng được phủ nhiều lớp sơn ta, giúp tạo ra một "lớp giáp" ngăn nước và độ ẩm xâm nhập vào cốt đất bên trong. Chính nhờ lớp sơn này mà khi nước lụt rút đi, tượng chỉ cần lau sạch là lại trở về trạng thái ban đầu.

Trước khi bước chân vào cổng chùa, du khách sẽ đi qua **cây cầu đá cổ 9 nhịp** bắc qua sông Nguyệt Đức. Đây là một trong những cây cầu đá đẹp nhất vùng đồng bằng Bắc Bộ còn sót lại. Cầu được xây dựng hoàn toàn bằng bằng đá xanh nguyên khối. Cầu gồm 9 nhịp, bề mặt rộng khoảng 2 mét với những phiến đá lớn được ghép khít nhau một cách tài tình mà không cần chất kết dính hiện đại.

Hai bên thành cầu là những đầu rồng đá được chạm khắc tinh xảo, dù đã mòn mờ bởi dấu vết thời gian nhưng vẫn giữ được vẻ oai nghiêm, cổ kính. Các chân cột cầu được đẽo gọt hình búp sen tạo nên nét mềm mại giữa chất liệu đá cứng cáp. Cây cầu không chỉ là lối đi mà còn là ranh giới ngăn cách cái ồn ào của thế sự với không gian thanh tịnh của thiền môn. Hình ảnh cây cầu đá soi bóng xuống dòng sông tạo nên bức tranh thủy mặc đặc trưng của làng quê Việt Nam xưa.

Bên trong khuôn viên, **Vườn tháp đá cổ** tại chùa Nôm: được xem là một trong những khu vườn mộ tháp cổ đẹp và nguyên vẹn nhất tại Việt Nam hiện nay. Đây không chỉ là nơi an nghỉ của các vị cao tăng mà còn là một tác phẩm kiến trúc đá nghệ thuật độc đáo.

Khác với nhiều khu vườn tháp xây bằng gạch chỉ thông thường, vườn tháp cổ chùa Nôm nổi tiếng được xây dựng hoàn toàn bằng đá ong cổ. Những phiến đá ong được mài nhẵn, vuông vắn, xếp chồng lên nhau tạo nên một màu vàng óng ả khi có ánh nắng chiếu vào, mang lại vẻ đẹp cổ kính và ấm áp. Về độ bền, đá ong là chất liệu có khả năng chịu được sự khắc nghiệt của thời tiết. Trải qua hàng trăm năm, những tòa tháp này vẫn đứng vững như thách thức với thời gian, không bị bào mòn hay đổ nát.

Về kiến trúc và quy mô, vườn tháp nằm bên cạnh ngôi chùa cổ, tạo nên một quần thể kiến trúc hài hòa với thiên nhiên. Các tháp mộ tại đây thường được xây dựng theo dạng bảo tháp ba tầng. Mỗi phiến đá ong được lựa chọn kỹ lưỡng sao cho có kích thước tương đồng, ghép khít vào nhau một cách tinh tế.

Khu vườn tháp lưu giữ nhiều bảo tháp cổ có niên đại từ thế kỷ XVIII. Đây là nơi tàng lưu xá lợi và tro cốt của các vị tăng, ni từng trụ trì và tu hành tại chùa qua nhiều thế hệ.

Vườn tháp đá ong kết hợp với các công trình khác tạo nên một không gian hài hòa, kỳ diệu. Màu vàng của đá ong tương phản nhẹ nhàng với màu xanh rêu phong của những tán cây cổ thụ và mặt hồ tĩnh lặng quanh chùa. Vườn tháp không chỉ mang ý nghĩa tâm linh mà còn là tư liệu quý về kỹ thuật xây dựng và thẩm mỹ của người Việt xưa trong việc sử dụng vật liệu tự nhiên để kiến tạo các công trình bền vững.

Bên cạnh vườn tháp đá ong, khu vực **Lầu Quán Âm** giữa hồ và **cây cầu đá mui rùa** và **27 cột đá hình bông sen** cũng là một điểm nhấn kiến trúc của di tích.

Lầu Quán Âm tại chùa Nôm được ví như một đài sen khổng lồ rục rờ mọc lên giữa mặt hồ tĩnh lặng, tạo nên một điểm nhấn thanh tao cho toàn bộ khuôn viên ngôi đại tự.

Nằm ngay trung tâm một hồ nước xanh ngắt, Lầu Quán Âm là công trình kiến trúc mô phỏng hình dáng một đóa sen đang kỳ nở rộ. Lầu có thiết kế hai tầng mái với những đầu đao cong vút, chạm khắc tinh xảo. Màu đỏ của ngói và các chi tiết gỗ nổi bật giữa màu xanh của nước và cây cối, tạo nên vẻ đẹp rục rờ nhưng vẫn trang nghiêm.

Bao quanh Lầu Quán Âm là **27 cột đá hình bông sen**. Những cột đá này được đẽo gọt tỉ mỉ, tượng trưng cho những nhụy hoa và cánh hoa sen đang vươn lên từ mặt nước, tạo cảm giác ngôi lầu như đang bồng bênh trên một đóa sen khổng lồ.

Để đi từ bờ vào Lầu Quán Âm, du khách sẽ bước qua một cây cầu đá mang đậm nét kiến trúc dân gian truyền thống. Cầu được xây dựng theo lối kiến trúc "mui rùa", có độ cong mềm mại. Mặt cầu lát bằng những phiến đá xanh nguyên khối, mài nhẵn, mang lại cảm giác chắc chắn và cổ kính. Hai bên thành cầu được tạc những hàng cột đá thấp, phía trên là các búp sen đang e ấp. Đây là sự kết nối hài hòa giữa cây cầu đá với 27 cột đá hình sen bao quanh lầu.

Đến khu vực đài sen này, du khách sẽ có một trải nghiệm thị giác và tâm linh đặc biệt. Vào những ngày trời trong, toàn bộ kiến trúc Lầu Quán Âm và cầu đá soi bóng xuống mặt hồ phẳng lặng như gương. Sự tĩnh lặng của mặt hồ đối lập với sự uy nghi của công trình tạo nên vẻ đẹp thoát tục.

Hình ảnh Quán Thế Âm Bồ Tát ngự giữa đài sen giữa hồ nước biểu trưng cho sự cứu khổ cứu nạn, mang lại cảm giác an yên và gột rửa tâm hồn cho du khách khi bước chân vào cõi Phật.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Sau khi đi qua cây cầu đá 9 nhịp, chiêm ngưỡng hệ thống tượng đất nung "bất tử" và tản bộ giữa vườn tháp đá ong, việc dừng chân tại Lầu Quán Âm chính là lúc phật tử và du khách thu trọn vẻ đẹp của một "làng cổ trong chùa" vào tầm mắt.

Khi đến chiêm bái và văn cảnh chùa Nôm, một nhà thơ đã "tức cảnh sinh tình" viết bài thơ "*Vườn tượng chùa Nôm mùa xuân*", trong đó có những câu thơ:

Vườn tượng chùa Nôm mùa Xuân

Mưa xuân mờ mịt vai Bảo Tháp

Thanh nữ từng chòm má hồng tươi

Một đàn con trẻ khoe áo mới

Thêm gạch rêu phong Phật mỉm cười.

.....

Vườn tượng chùa Nôm mùa xuân ấy

Có còn nguyên vẹn đợi ta về?

Cầu đá soi nghiêng dòng nước chảy

Giùm ta lưu giữ mảnh hồn quê.

(Phùng Văn Khai)

Hàng năm, vào những ngày đầu xuân từ mùng 10 đến 12 tháng Giêng Âm lịch, chùa Nôm lại rộn ràng mở hội. Giữa tiếng trống hội tung bừng và sắc đỏ của những tà áo dài, người dân và du khách thập phương lại nô nức đi qua cây cầu đá 9 nhịp để cầu mong một năm an lành, hạnh phúc.

Đứng trước những pho tượng đất nung đã vượt qua hàng trăm năm biến động và bao mùa mưa lũ, ta bỗng thấy mình nhỏ bé trước dòng chảy của thời gian. Phải chăng, chính đức tin bền bỉ và sự tài hoa của cha ông đã tạo nên một sức mạnh vô hình, giúp những hình hài bằng đất sét ấy trở nên bất tử? Hay sự tĩnh lặng, mộc mạc của làng cổ Nôm đã lưu giữ trọn vẹn "linh hồn" của vùng đất Phố Hiến xưa cho đến tận hôm nay?

Tác giả: **Đặng Việt Thủy**